

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS-ST

Ngày: 08-3-2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Minh Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Trịnh Thị Kim Cúc

Ông Lê Quang Bảo

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Trần Văn Kiên - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:*** Bà Đinh Thị Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 3 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Quốc H, sinh ngày 13 tháng 9 năm 1993 tại: Thành phố N, tỉnh Nam Định; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 8/141 đường P, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 8/141 đường P, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T và bà Trần Thị L; chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 12-9-2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 06 năm tù về tội “Cướp tài sản”, tổng hợp với hình phạt 15 tháng tù của bản án số 399 ngày 23-11-2010 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, hình phạt chung là 07 năm 03 tháng tù, ra trại ngày 11-12-2018; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23-11-2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cưỡng đoạt tài sản”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04-9-2020, chuyển tạm

giám từ ngày 13-9-2020 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*- Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Vũ Quốc H:*

1. Ông Vũ Văn T, sinh năm 1969 (bố đẻ bị cáo Vũ Quốc H), nơi cư trú: Số 8/141 đường P, phường T, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bà Trần Thị L, sinh năm 1969 (mẹ đẻ bị cáo Vũ Quốc H), nơi cư trú: Số 8/141 đường P, phường T, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Có mặt tại phiên tòa.

*- Người bào chữa cho bị cáo Vũ Quốc H:* Bà Trần Thị Thắm - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định. Có mặt tại phiên tòa.

*- Người làm chứng:*

Ông Vũ Đình G

Ông Nguyễn Minh Đ

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04-9-2020, tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực đầu ngõ số 171 đường P1, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định phát hiện Vũ Quốc H đi bộ một mình, có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện bên trong nắp sau chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Moto màu vàng mà H đang cầm trên tay phải có 01 gói nhỏ ni-lon màu trắng, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (H khai là gói ma túy “đá”). Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng (ký hiệu Đ), mời người làm chứng và đưa H về trụ sở Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Nam Định lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật. Ngoài ra còn tạm giữ của H chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Moto màu vàng đã cũ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định đã ra quyết định trưng cầu giám định vật chứng thu giữ của Vũ Quốc H. Tại Bản kết luận giám định số 959/GĐKTHS ngày 07-9-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng, trong 01 gói nhỏ ni-lon màu trắng được niêm phong ký hiệu Đ, thu giữ của Vũ Quốc H gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Khối lượng mẫu Đ: 0,300 gam (không phẩy ba gam).

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Quốc H khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân và khai nhận nguồn gốc gói ma túy trên như sau: Khoảng 10 giờ ngày 04-9-2020, H đi bộ từ nhà đến khu vực đê N, phường T, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch, địa chỉ 01 gói ma túy “đá” được gói bằng túi ni-lon màu trắng với giá tiền 200.000 đồng. H cầm gói ma túy “đá” vừa mua cất vào nắp sau chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Moto màu vàng của H đang cầm trên tay phải rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi H đi đến khu vực đầu ngõ số 171 đường P1, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định thì bị phát hiện, bắt giữ.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định phát hiện bị can Vũ Quốc H có tiền sử điều trị bệnh tâm thần nên đã thu thập hồ sơ bệnh án và tiến hành trưng cầu giám định tâm thần đối với Vũ Quốc H. Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 470/KLGD ngày 15-12-2020 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, bị can Vũ Quốc H có biểu hiện hội chứng nghiện chất gây ảo giác trên người bệnh rối loạn nhân cách cảm xúc không ổn định. Theo Phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F16.2/F60.3. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Bản cáo trạng số 16/CT-VKSTPNĐ ngày 25-01-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Vũ Quốc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Quốc H đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Vũ Quốc H tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Quốc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Quốc H từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy đã thu giữ. Trả lại cho bị cáo Vũ Quốc H 01 chiếc điện thoại di động Moto màu vàng đã cũ, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Vũ Quốc H trình bày: Trong cuộc sống hàng ngày, bị cáo Vũ Quốc H có các biểu hiện tâm thần không bình thường, nhận thức kém, tính tình cộc cằn, hay nói nhảm vào ban đêm. Bị cáo Vũ Quốc H cũng đã 2 lần đi điều trị bệnh tâm thần. Ông Vũ Văn T và bà Trần Thị L đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Vũ Quốc H.

Người bào chữa của bị cáo Vũ Quốc H là bà Trần Thị Thắm - Trợ giúp viên pháp lý trình bày: Bị cáo Vũ Quốc H bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên bản thân bị cáo Vũ Quốc H đã mắc bệnh tâm thần từ nhỏ, dẫn đến việc nhận thức kém, tính tình không bình thường, sức khỏe yếu không thể lao động tự lập được; gia đình bị cáo cũng có hoàn cảnh rất khó khăn; trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt chính và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Quốc H.

Bị cáo Vũ Quốc H nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Quốc H và người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa của bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Quốc H tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quá

tang ngày 04-9-2020; Bản kết luận giám định số 595/GĐKTHS ngày 07-9-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04-9-2020, tại khu vực đầu ngõ số 171 đường P1, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định, bị cáo Vũ Quốc H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,300 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi của bị cáo Vũ Quốc H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; khối lượng Methamphetamine bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng là 0,300 gam nên bị cáo Vũ Quốc H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì bị cáo Vũ Quốc H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; ngoài ra bị cáo còn bị mắc bệnh tâm thần rối loạn nhân cách cảm xúc không ổn định nên sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Năm 2012 bị cáo Vũ Quốc H đã bị xét xử về tội “Cướp tài sản” chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội mới do cố ý nên thuộc trường hợp “Tái phạm”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Quốc H là nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Nam Định, bị cáo là người có nhân thân xấu, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, với mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên, do bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử sẽ giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo Vũ Quốc H không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Số ma túy thu giữ của bị cáo Vũ Quốc H là vật cấm lưu hành nên sẽ tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Moto màu vàng đã cũ là tài sản cá nhân của bị cáo Vũ Quốc H, không liên quan đến hành vi phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí:

Bị cáo Vũ Quốc H bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo Vũ Quốc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Quốc H 02 năm 09 tháng tù (hai năm chín tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày 04-9-2020.

**2. Xử lý vật chứng:**

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự;
- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gói ma túy đã thu giữ trong phong bì niêm phong số 595/GĐKTHS ngày 07-9-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

Trả lại cho bị cáo Vũ Quốc H 01 chiếc điện thoại di động Moto màu vàng đã cũ, số Imei: 355649089467950, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25-01-2021).

**3. Án phí:**

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;  
- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Vũ Quốc H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

#### **4. Quyền kháng cáo:**

Bị cáo Vũ Quốc H, người đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Vũ Văn T và bà Trần Thị L, người bào chữa của bị cáo là bà Trần Thị Thắm có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

#### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Minh Tuấn**